

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 05-02-2021
“V/v tranh chấp xin ly hôn và nuôi
con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Trung.
2. Ông Phạm Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Như là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 239/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020 về việc: “Tranh chấp xin ly hôn và nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2021/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lâm Thị Cẩm H, sinh năm 1992. (Có mặt)

Cư trú tại: Ấp T, xã T, huyện N, tỉnh C ..

2. *Bị đơn:* Anh Lê Trường G, sinh năm 1986. (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp T, thị t, huyện N, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn chị Lâm Thị Cẩm H trình bày:*

- Về hôn nhân: Vào năm 2015 chị H và anh G qua thời gian tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Rạch Gốc – huyện Ngọc Hiển vào ngày 07/12/2015.

Trong quá trình sinh sống vợ chồng thường cự cãi với nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không thể hàn gắn quan hệ hôn nhân. Nay tình cảm vợ chồng không còn, nên chị H yêu cầu được ly hôn với anh Lê Trường G.

- Về con chung: Có 01 người con chung tên Lê Thiện M – sinh ngày 21/09/2016, khi ly hôn chị H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu M, yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ thu: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Anh Lê Trường G được tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh G không tham gia và cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình về việc chị H yêu cầu ly hôn và nuôi con.

** Tại phiên tòa:*

- Chị Lâm Thị Cẩm H trình bày: Chị H yêu cầu được ly hôn với anh G. Về con chung: Chị H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Lê Thiện M, yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật. Về tài sản chung và nợ thu: Không yêu cầu giải quyết.

- Anh Lê Trường G vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Lê Trường G được triệu tập hợp lệ xét xử lần 2 nhưng anh G vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt anh Lê Trường G.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Vào năm 2015 chị H và anh G tiến đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Rạch Gốc – huyện Ngọc Hiển theo giấy chứng nhận kết hôn số 93/2015 ngày 07 tháng 12 năm 2015, nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp.

Theo lời trình bày của chị H: Vợ chồng chung sống không hợp tính nhau dẫn đến mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, hôn nhân không thể kéo dài, vợ chồng ly thân đã lâu từ năm 2016 cho đến nay, nên chị H yêu cầu ly hôn với anh G. Anh G không có văn bản trình bày ý kiến của mình về yêu cầu ly hôn của chị H, qua đó cho thấy anh G không có thiện chí muốn hàn gắn mối quan hệ hôn nhân giữa hai người. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh G đã đến mức trầm trọng không thể kéo dài, nên Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lâm Thị Cẩm H đối với anh Lê Trường G.

[2.2] Về con chung: Có 01 người tên Lê Thiện M – sinh ngày 21/09/2016, khi ly hôn chị H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu M, yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Hội đồng xét xử nhận định: Cháu M hiện nay đang sống với chị H, có cuộc sống ổn định và phát triển bình thường toàn diện, không nên làm thay đổi cuộc sống của cháu M; đồng thời anh G không có ý kiến về yêu cầu nuôi con của chị H.

Do đó, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Lê Thiện M cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh G không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị H.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tại khoản 2 Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình có quy định: “*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con*”, anh G không trực tiếp nuôi con thì anh G phải có nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định. Do chị H yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định buộc anh Lê Trường G cấp dưỡng nuôi cháu Lê Thiện M mỗi tháng với số tiền là 750.000 đồng, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm đến khi cháu M đủ 18 tuổi.

[2.3] Về tài sản chung và công nợ: Đương sự không đặt ra yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc chị Lâm Thị Cẩm H phải chịu án phí với số tiền là 300.000 đồng, được trừ phần tạm ứng án phí đã nộp.

- Buộc anh Lê Trường G phải chịu án phí cấp dưỡng với số tiền là 300.000 đồng.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56; Các Điều 81, 82, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lâm Thị Cẩm H đối với anh Lê Trường G.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Thiện M – sinh ngày 21/9/2016 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh G không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị H.

Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Lê Trường G cấp dưỡng nuôi cháu Lê Thiện M mỗi tháng với số tiền là 750.000 đồng, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm đến khi cháu M đủ 18 tuổi.

Ngoài ra, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi với mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về tài sản chung và nợ thu: Đương sự không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

- Buộc chị Lâm Thị Cẩm H phải chịu án phí với số tiền là 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006368 ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiến, chị H đã nộp xong án phí.

- Buộc anh Lê Trường G phải chịu án phí cấp dưỡng với số tiền là 300.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, vắng mặt thì thời hạn kháng cáo kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiến;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiến;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- UBND thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiến;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Trần Hoàng Tuấn